

BẢNG THÔNG SỐ BÌNH CHỨA KHÍ NÉN ĐỨNG

Kính gửi : **QUÝ KHÁCH HÀNG**

Công ty chúng tôi xin hân hạnh gửi đến Quý Công ty bảng báo thông số loại **Bình Chứa Khí Nén** như sau:

STT	Loại Bình Nén Khí	Đường Kính	Chiều dài thân bình	T.Chiều cao tính luôn chân	Van an toàn	Van xả đáy	Ống vào- ra	T. Lượng khoảng
1	Bình nén khí 100 Lít – 3mm	Ø350	900mm	1190mm	Φ21	Φ13	Ø21	65kg
2	Bình nén khí 150 Lít – 3mm	Ø370	1200mm	1530mm	Φ21	Φ13	Ø21	78kg
3	Bình nén khí 200 Lít – 4mm	Ø450	1200mm	1570mm	Φ21	Φ21	Ø34	90kg
4	Bình nén khí 250 Lít – 3mm	Ø480	1200mm	1570mm	Φ21	Φ21	Ø34	102kg
5	Bình nén khí 300 Lít –4,3mm	Φ480	1.500mm	1940mm	Φ21	Φ21	Ø34	120kg
6	Bình nén khí 500 Lít – 5mm	Φ600	1.500mm	1975mm	Φ21	Φ21	Ø49	190kg
7	Bình nén khí 700 Lít – 5mm	Φ700	1.500mm	2070mm	Φ21	Φ21	Ø49	260kg
8	Bình nén khí 1.000 Lít- 6mm	Φ850	1.500mm	2120mm	Φ21	Φ21	Ø49	385kg
9	Bình nén khí 1.260 Lít –8mm	Φ965	1.500mm	2260mm	Φ21	Φ21	Ø60	570kg
10	Bình nén khí 1.500 Lít –8mm	Φ1050	1.500mm	2180mm	Φ27	Φ21	Ø60	610kg
11	Bình nén khí 2.000 Lít –8mm	Φ1050	2.000mm	2680mm	Φ27	Φ21	Ø60	720kg
12	Bình nén khí 3.000 Lít –10mm	Φ1250	2.000mm	2840mm	Φ34	Φ27	Ø90	1150kg
13	Bình nén khí 4.000 Lít –10mm	Φ1450	2.000mm	3060mm	Φ42	Φ34	Ø90	1400kg
14	Bình nén khí 5.000 Lít –12mm	Φ1600	2.000mm	3100mm	Φ49	Φ34	Ø90	1900kg
15	Bình nén khí 10.000 Lít –14mm	Φ1920	2750mm	4250mm	Φ60	Φ34	Ø114	3420kg

Chúng tôi trân trọng thông báo và mong được hợp tác cùng Quý Công Ty .

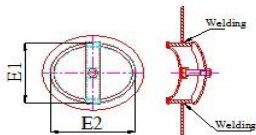
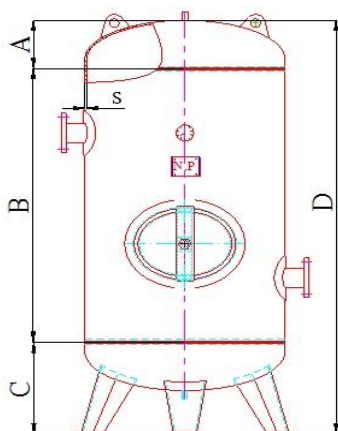
Tp Hồ Chí Minh , ngày 17 tháng 8 năm 2018

Côngty TNHH Kỹ Thuật Hợp Nhất

HÌNH ANH THAM KHẢO



ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT CỦA BÌNH NÉN KHÍ LOẠI ĐỨNG:



Thông số kỹ thuật Bình khí nén	Tiêu chuẩn
Tiêu chuẩn thiết kế, chế tạo	TCVN 6153 6156: 1996 TCVN 8366:2010 ; 6008:2010
Tiêu chuẩn thử nghiệm	TCVN 6154: 1996
Đặc điểm cấu tạo	Thân trụ, hai đáy cong dạng elíp, đặt đứng hoặc nằm.
Vật liệu	Thép tấm SS400/ CT3 / Inox 304 (hoặc vật liệu khác theo yêu cầu).
Áp suất thiết kế	10 kg/cm ² , (hoặc mức áp suất khác theo yêu cầu).
Áp suất làm việc	08 kg/cm ² , (hoặc mức áp suất khác theo yêu cầu).
Môi chất:	Không khí nén hoặc nước.
Đặc tính	Không độc.
Nhiệt độ tối đa	100 °C.
Chi tiết bắt chặt trên thân bình:	Ống thép hàn dính trên thân.
Ống khí vào	Số lượng 1, (hoặc nhiều hơn theo yêu cầu).
Ống khí ra	Số lượng 1, (hoặc nhiều hơn theo yêu cầu).
Ống van an toàn	Số lượng 1.
Ống xả đáy	Số lượng 1.
Ống áp kế	Số lượng 1.
Ống người chui	Số lượng 1.
Công nghệ hàn:	Hàn hồ quang chìm SAW.